

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK

Số: 29 /NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Lắk, ngày 15 tháng 9 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về việc áp dụng và bãi bỏ các nghị quyết quy phạm pháp luật trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo do Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk (cũ) và Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên (trước đây) ban hành trước sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK KHÓA X, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ HAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Xét Tờ trình số 073/TTr-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị ban hành Nghị quyết về việc áp dụng, bãi bỏ các nghị quyết quy phạm pháp luật trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo do Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk (cũ) và Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên (trước đây) ban hành trước sắp xếp tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 55/BC-HĐND ngày 12 tháng 9 năm 2025 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo số 092/BC-UBND ngày 12 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, giải trình nội dung thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 55/BC-HĐND ngày 12 tháng 9 năm 2025; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Áp dụng các nghị quyết

Áp dụng thống nhất các nghị quyết quy phạm pháp luật trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo do Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk (cũ) và Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên (trước đây) ban hành trước sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (mới), bao gồm:

1. Nghị quyết do Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk (cũ) ban hành

a) Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2022 quy định nội dung, mức chi để tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

b) Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND ngày 18 tháng 11 năm 2022 quy định mức chi tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

c) Nghị quyết số 17/2023/NQ-HĐND ngày 10 tháng 10 năm 2023 quy định chế độ thưởng cho học sinh, học viên, sinh viên, giáo viên, giảng viên và cán bộ quản lý có học sinh, học viên, sinh viên đạt thành tích cao trong các kỳ thi, cuộc thi cấp quốc gia, khu vực và quốc tế trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

d) Nghị quyết số 05/2024/NQ-HĐND ngày 20 tháng 6 năm 2024 quy định nội dung, mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”; hỗ trợ người dân tham gia học xóa mù chữ trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

e) Nghị quyết số 30/2024/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2024 thông qua cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk từ năm học 2025 - 2026.

2. Nghị quyết do Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên (trước đây) ban hành

a) Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND ngày 11 tháng 8 năm 2021 ban hành quy định chi tiết một số chính sách phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

b) Nghị quyết số 34/2023/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2023 quy định các khoản thu, mức thu và cơ chế quản lý thu, chi các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Điều 2. Bãi bỏ các nghị quyết

Bãi bỏ toàn bộ các nghị quyết quy phạm pháp luật trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo do Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk (cũ) và Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên (trước đây) ban hành trước sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, bao gồm:

1. Nghị quyết do Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk (cũ) ban hành

a) Nghị quyết số 14/2022/NQ-HĐND ngày 18 tháng 11 năm 2022 quy định mức hỗ trợ đối với trẻ em, giáo viên và cơ sở giáo dục mầm non độc lập thuộc loại hình dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp tại tỉnh Đắk Lắk.

b) Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2024 quy định mức thu học phí từ năm học 2024 - 2025 đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

c) Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND ngày 25 tháng 4 năm 2025 sửa đổi Điều 1 của Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu học phí từ năm học 2024 - 2025 đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

2. Nghị quyết do Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên (trước đây) ban hành

a) Nghị quyết số 140/2009/NQ-HĐND ngày 18 tháng 12 năm 2009 về chuyển các trường THPT bán công và các trường mầm non bán công, dân lập thành trường công lập.

b) Nghị quyết số 93/2013/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2013 quy định mức chi hỗ trợ phổ cập giáo dục mầm non 5 tuổi, xóa mù chữ và chống tái mù chữ, duy trì kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, thực hiện phổ cập giáo dục trung học cơ sở đúng độ tuổi và hỗ trợ phổ cập giáo dục trung học trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

c) Nghị quyết số 73/2016/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2016 quy định về khoảng cách và địa bàn làm căn cứ xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn cho học sinh trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

d) Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2022 quy định chi tiết nội dung, mức chi chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục đào tạo trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

e) Nghị quyết số 24/2022/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2022 quy định mức chi tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Phú Yên.

g) Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2023 quy định nội dung, mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

h) Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐND ngày 17 tháng 4 năm 2024 quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập từ năm học 2023 - 2024 trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

i) Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2024 quy định nội dung, mức hỗ trợ khuyến khích người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số và

miền núi tham gia học xóa mù chữ, thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại các kỳ họp.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Trường hợp các nghị quyết được tiếp tục áp dụng tại Điều 1 Nghị quyết này có nội dung dẫn chiếu đến các văn bản khác của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh tương ứng trước sắp xếp, mà các văn bản được viện dẫn không được lựa chọn áp dụng hoặc bị bãi bỏ thì thực hiện theo văn bản của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh có nội dung, phạm vi điều chỉnh tương ứng được cơ quan có thẩm quyền lựa chọn áp dụng hoặc văn bản mới do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắc Lắc khóa X, Kỳ họp Chuyên đề lần thứ Hai thông qua ngày 15 tháng 9 năm 2025 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua. /.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu của Quốc hội;
- Cục KTVB và QL XLVPHC – Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đảng ủy HĐND tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBND tỉnh, UBND TTQVN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Tổ đại biểu HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Cơ quan thi hành án dân sự tỉnh;
- Các sở, ban, ngành ở tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND cấp xã;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắc Lắc;
- Trung tâm Công nghệ và Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, Ct.HĐND.

CHỦ TỊCH

Cao Thị Hòa An